

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2023/HS-ST  
Ngày: 24/5/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Păng Ting Nóck

+ Bà Mai Lương Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Ngọc Hoàng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với:

**- Bị cáo:**

Họ và tên: Đặng Hồng A, sinh năm: 1976, tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 34 ngõ 88, phố H, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 33 đường L, Phường A, thành phố Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Đặng Văn T, sinh năm: 1943; Con bà Nguyễn Lệ T, sinh năm: 1945; Gia đình bị cáo có 04 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm: 1979, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: Bản án số 292/2009/HSST ngày 27/10/2009 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt Đặng Hồng A 11 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại tại: Số 33 đường L, Phường A, thành phố Đ, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Ông Nghiêm Xuân P, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Nhà số B113 chung cư L, Phường B, thành phố Đ, tỉnh L.

Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hồng A vào Đà Lạt sinh sống và làm việc từ tháng 4/2021. Trong một lần đi chơi cùng bạn bè, Hồng A gặp và quen biết ông Nghiêm Xuân P, ông P có nói với Hồng A ông P có vợ con nhưng đã ly hôn nên khoảng đầu tháng 5/2021, Hồng A và ông P phát sinh quan hệ tình cảm với nhau. Đến đầu tháng 6/2021, Hồng A thuê trọ tại số 33 L, Phường A, Đ thì ông P cũng cùng đăng ký tạm trú với Hồng A tại địa chỉ này. Vào buổi trưa khoảng giữa tháng 9/2021, ông P đến phòng trọ của Hồng A chơi, tại đây ông P và Hồng A có quan hệ tình dục với nhau. Trước khi quan hệ tình dục, Hồng A đã dùng điện thoại di động hiệu Samsung của Hồng A quay lại quá trình quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ xong, ông P đã xóa đoạn video clip này trong điện thoại di động của Hồng A nhưng vài ngày sau, Nguyễn Ngọc T (bạn bè quen biết ngoài xã hội) mượn điện thoại di động của Hồng A và thấy đoạn video clip trên ở thư mục thùng rác nên đã khôi phục và lưu lại cho Hồng A. Đến cuối tháng 9/2021, ông P đề nghị chia tay với Hồng A nên Hồng A tìm hiểu và biết được ông P đang có vợ, con tại Đà Lạt. Do bức tức vì bị ông P lừa dối, ngày 06/10/2021 và ngày 09/10/2021, Hồng A đã sử dụng tài khoản Messenger tên “Hồng Ánh” gửi video clip quay lại quá trình quan hệ tình dục giữa ông P và Hồng A đến tài khoản Messenger tên “Nga Trần” của bà Trần Thị N (vợ ông P) và tài khoản Messenger tên “Hoàng Ngọc” của chị Nghiêm Trần Bảo N (con gái ông P). Đến ngày 20/10/2021, anh Nghiêm Thanh H, sinh năm: 1991, ĐKKHKT: 36/5 Bạch Đằng, Phường G, Đà Lạt (là cháu của ông P) đến phòng trọ của Hồng A để nói chuyện thì Hồng A gọi Công an Phường A, thành phố Đà Lạt đến. Sau đó, cơ quan công an đã mời anh H, Hồng A và ông P về trụ sở làm việc. Tại đây, Đặng Hồng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ngày 18/10/2021, ông Nghiêm Xuân P có đơn tố cáo Đặng Hồng A có hành vi làm nhục người khác.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung loại màn hình cảm ứng màu trắng, kích thước 6 inch, không kiểm tra chất lượng;

- 01 (một) đĩa DVD hiệu Maxell MQ\_DVD\_R 4,7 GB màu vàng chứa 01 đoạn video clip có tên “RMIU7551” dung lượng 28,850 KB, độ dài 6 phút 44 giây.

Tại Kết luận giám định số 195/KL-KTHS ngày 01/4/2022 kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong file Video Clip gửi giám định.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSĐL-LĐ ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Đặng Hồng A về tội “Làm nhục người khác” theo điểm a, e Khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Đặng Hồng A phạm tội “*Làm nhục người khác*”.

Áp dụng các điểm a, e Khoản 2 Điều 155; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Hồng A mức hình phạt tù từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời gian hạn tù kể từ ngày bắt giam để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại là ông Nghiêm Xuân P không có yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị không đề cập để giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung tịch thu sung quỹ nhà nước; Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD hiệu Maxell MQ\_DVD\_R 4,7 GB màu vàng chứa 01 đoạn video clip có tên “RMIU7551” dung lượng 28,850 KB, độ dài 06 phút 44 giây.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người làm chứng cùng không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc sử dụng điện thoại di động và phần mềm trò chuyện trên mạng xã hội để phát tán những hình ảnh khỏa thân, file video quan hệ tình dục để nhằm mục đích làm cho người khác xấu hổ là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Xuất phát từ việc mâu thuẫn về quan hệ tình cảm với ông Nghiêm Xuân P, vào các ngày 06/10/2021 và 09/10/2021, Đặng Hồng A đã sử dụng tài khoản Messenger tên “Hồng Ánh” gửi video clip quay lại quá trình quan hệ tình dục giữa ông P và Hồng A đến tài khoản Messenger tên “Nga Trần” của bà Trần Thị N (vợ ông P) và tài khoản Messenger tên “Hoàng Ngọc” của chị Nghiêm Trần Bảo N (con gái ông P) nhằm mục đích làm cho ông P xấu hổ.

Ngày 18/10/2021, ông Nghiêm Xuân P có đơn tố cáo Đặng Hồng A có hành vi làm nhục người khác.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Đặng Hồng A phạm tội “*Làm nhục người khác*”, tội phạm và hình phạt quy định tại các điểm a, e Khoản 1 Điều 155 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích đối với bản án số 292/2009/HSST ngày 27/10/2009 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội và thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến danh dự, nhân phẩm của người khác của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo phát tán flie video quan hệ tình dục cho cả người chưa thành niên gây bức xúc, bất bình trong dư luận, do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Tại phiên tòa, người làm chứng là bà Trần Thị N trình bày nội dung bị cáo vẫn thường xuyên tương tác trên mạng xã hội với con gái của bà là cháu Nghiêm Trần Bảo N gây ảnh hưởng tâm lý của cháu N trong thời gian chuẩn bị dự thi kỳ thi Trung học phổ thông, bị cáo thừa nhận việc tương tác trên trang mạng xã hội facebook với cháu N do thấy cháu đăng hình đẹp. Xét trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú thì bị cáo đã không chấp hành mà tự ý

rời khỏi nơi cư trú (theo Biên bản xác minh ngày 27/4/2023), tại phiên tòa, bị cáo xuất trình giấy xác nhận tạm trú nhưng không có xác nhận của Công an Phường nơi cư trú nên xác định bị cáo không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, cần thiết phải bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại trong vụ án là ông Nghiêm Xuân P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập để giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước; đối với 01 (một) đĩa DVD hiệu Maxell MQ\_DVD\_R 4,7 GB màu vàng chứa 01 đoạn video clip có tên “RMIU7551” dung lượng 28,850 KB, độ dài 06 phút 44 giây lưu vào hồ sơ làm chứng cứ của vụ án.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố:

Bị cáo Đặng Hồng A phạm tội “*Làm nhục người khác*”.

- Áp dụng các điểm a, e Khoản 1 Điều 155; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Hồng A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam để thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Bắt tạm giam bị cáo Đặng Hồng A ngay tại phiên tòa để đảm bảo cho việc thi hành án.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng (Vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2023 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD hiệu Maxell MQ\_DVD\_R 4,7 GB màu vàng chứa 01 đoạn video clip có tên “RMIU7551” dung lượng 28,850 KB, độ dài 06 phút 44 giây (đã lưu vào hồ sơ vụ án).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo; đương sự;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Chu Văn Bình**